

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

Số: /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu
(tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc

Mã số thông tin quy hoạch: 562621212346

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 ngày 26/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/2025 của Bộ Xây dựng Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD;

Căn cứ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng QCVN 01:2021/BXD; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật QCVN 07:2023/BXD của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 259/QĐ-TTg ngày 31/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2040;

Căn cứ Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 01/4/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc, thành phố Nha Trang và huyện Diên Khánh;

Căn cứ Văn bản số 983/UBND-XDNĐ ngày 25/7/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc;

Theo đề nghị của UBND phường Nam Nha Trang tại Tờ trình số 401/TTr-UBND-KTHTĐT ngày 23/01/2026 về việc phê duyệt đồ án Điều chỉnh cục bộ

Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc và Báo cáo thẩm định số 1171/BC-SXD ngày 02/02/2026 của Sở Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đồ án Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc với các nội dung chính sau:

1. Phạm vi, quy mô khu vực lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch

Phạm vi lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch tại khu đất kí hiệu B.DN (diện tích 47,84 ha) thuộc Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc.

2. Nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch

Điều chỉnh chức năng sử dụng đất của một phần khu đất kí hiệu B.DN (diện tích khoảng 1,89 ha) từ đất đồi núi thành đất di tích, tôn giáo.

Các chỉ tiêu quy hoạch được xác định theo chức năng sử dụng đất của ô đất sau khi điều chỉnh và theo bản vẽ quy hoạch đính kèm.

(Chi tiết sử dụng đất sau khi điều chỉnh cục bộ theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Nội dung đồ án Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu sau khi được UBND tỉnh phê duyệt chỉ điều chỉnh tại khu đất có ký hiệu B.DN của đồ án Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 01/4/2025.

Các nội dung còn lại giữ nguyên theo Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 01/4/2025 của UBND tỉnh.

Điều 3: Tổ chức thực hiện

Trên cơ sở đồ án Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu đã được phê duyệt, yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan:

1. UBND phường Nam Nha Trang:

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức công bố công khai nội dung đồ án Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu được phê duyệt; lưu trữ hồ sơ của đồ án Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch theo quy định.

- Khi triển khai thực hiện quy hoạch phải đảm bảo tuân thủ các quy định có liên quan: Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Quy hoạch đô thị, Luật bảo vệ môi trường,...; sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, phát triển bền vững kinh tế - xã hội và môi trường đô thị; không để xảy ra các chòng chéo, tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện trong quá trình tổ chức thực hiện quy hoạch. Không gây thất thoát, lãng phí tài nguyên, tính toán đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và đảm bảo sự đồng thuận của cộng đồng dân cư.

- Quản lý xây dựng, thực hiện đúng mục tiêu, tính chất, chỉ tiêu theo quy hoạch được duyệt; triển khai bảo đảm tiến độ thực hiện quy hoạch; công khai, minh bạch, tuân thủ quy định pháp luật trong sử dụng đất đai; thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật có liên quan trong quá trình thực hiện quy hoạch. Quản lý về đất đai, trật tự xây dựng để đảm bảo triển khai đúng quy hoạch đã phê duyệt.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, tính pháp lý của các số liệu, tài liệu sử dụng, bản vẽ, hồ sơ để lập đồ án điều chỉnh cục bộ Quy hoạch và nội dung đánh giá hiện trạng, thực trạng phát triển khu vực lập quy hoạch.

- Khi triển khai thực hiện quy hoạch lưu ý đảm bảo các điều kiện về tính ổn định địa hình khu vực; an toàn công trình xây dựng và phù hợp với không gian cảnh quan thiên nhiên; phòng tránh sạt lở khu vực đồi núi.

2. Các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Dân tộc và Tôn giáo; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các đơn vị liên quan phối hợp cùng UBND phường Nam Nha Trang quản lý quy hoạch theo chức năng của ngành và theo quy định hiện hành.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Dân tộc và Tôn giáo; Chủ tịch UBND phường Nam Nha Trang và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Phòng XDND, TH, KT, KGVX;
- Lưu: VT, TV. (Linh)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hòa Nam

Phụ lục
BẢNG THỐNG KÊ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT VÀ MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH
Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu vực núi Chín Khúc
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

STT	QUY HOẠCH ĐÃ PHÊ DUYỆT (Theo Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 01/4/2025 của UBND tỉnh)					Nội dung điều chỉnh cục bộ				
	Ký hiệu	Chức năng Sử dụng đất	Diện tích (ha)	Tầng cao tối đa (tầng)	MĐXD Gộp tối đa (%)	Ký hiệu	Chức năng Sử dụng đất	Diện tích (ha)	Tầng cao tối đa (tầng)	MĐXD Gộp tối đa (%)
I		Tổng diện tích quy hoạch	972,9					972,9		
II		Diện tích điều chỉnh cục bộ quy hoạch	47,84					47,84		
	B.DN	Đất đồi núi chưa sử dụng	47,84	-	-	B.TG	Đất di tích, tôn giáo	1,89	07	40,0
						B.DN	Đất đồi núi chưa sử dụng	45,95	-	-